

# THỊ TRƯỜNG GỖ VÀ SẢN PHẨM GỖ

- ▶ Sản xuất đồ nội thất nhà bếp châu Âu (bao gồm 30 quốc gia tại khu vực) trong năm 2019 tăng 1,8% về lượng và tăng 2,4% về trị giá so với năm 2018.
- ▶ Ảnh hưởng từ dịch Covid-19, xuất khẩu gỗ tròn của Niu Di-lân trong tháng 4/2020 giảm mạnh.
- ▶ Thị phần đồ nội thất bằng gỗ Việt Nam trong tổng nhập khẩu của Hoa Kỳ tăng mạnh.
- ▶ Ước tính, xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ trong tháng 5/2020 đạt 750 triệu USD, giảm 17,4% so với tháng 5/2019. Trong đó xuất khẩu sản phẩm gỗ ước đạt 500 triệu USD, giảm 20,5% so với tháng 5/2019.

## THỊ TRƯỜNG GỖ VÀ SẢN PHẨM GỖ THẾ GIỚI

**Châu Âu:** Theo Trung tâm Nghiên cứu Công nghiệp (CSIL), sản xuất nội thất nhà bếp châu Âu (bao gồm 30 quốc gia trong khu vực) trong năm 2019 đạt 7,3 triệu chiếc, trị giá 16,6 tỷ Eur (tương đương 18,1 tỷ USD), tăng 1,8% về lượng và tăng 2,4% về trị giá so với năm 2019.

Trong cơ cấu mặt hàng nội thất nhà bếp châu Âu, các sản phẩm cấp thấp giữ vững sự ổn định, trong khi các sản phẩm cao cấp giảm.

Khoảng 15% doanh thu của các công ty (ít nhất là tại thị trường nội địa) là từ các sản phẩm thiết bị tích hợp.

Các thương hiệu đang phát triển trên thị trường bao gồm Boffi, Eggo, Fournier, Howdens, Ikea, Lube, Nobilia, Schmidt, Schueller, Turi, Veneta, Wren.

Các thị trường xuất khẩu mặt hàng đồ nội thất nhà bếp lớn của châu Âu là Đức đạt 2,1 tỷ Eur (tương đương 2,3 tỷ USD), tiếp theo là Ý đạt 0,8 tỷ Eur (tương đương 0,87 tỷ USD...)

Trong số 2,6 tỷ Eur đồ nội thất nhà bếp nhập khẩu của châu Âu, Pháp là thị trường nhập khẩu chính với trị giá 560 triệu Eur (tương đương 610,4 triệu USD), tiếp theo là Hà Lan

đạt 430 triệu Eur (tương đương 468,7 triệu USD), Thụy Sĩ đạt 300 triệu Eur (tương đương 327 triệu USD).

*Ghi chú: 1 Eur = 1,09 USD*

**Niu Di-lân:** Theo Cơ quan thống kê Niu Di-lân, trong tháng 4/2020 trị giá xuất khẩu gỗ tròn đạt 69 triệu USD, giảm 77,5% so với tháng 4/2019, lượng gỗ tròn xuất khẩu giảm 69%, là mức giảm hàng tháng lớn nhất từ trước tới nay, tuy nhiên giá xuất khẩu bình quân đã tăng lên 170 USD/m<sup>3</sup>, từ mức 137 USD/m<sup>3</sup> trong tháng 7/2019.

Vì ảnh hưởng của dịch Covid-19, trong khi thu hoạch gỗ tròn là một dịch vụ không thiết yếu dưới mức cảnh báo 4, thu hoạch đã dừng hoạt động cho tới khi cảnh báo được hạ xuống mức cảnh báo 3 vào cuối tháng 4/2020, vì vậy xuất khẩu gỗ tròn đã giảm mạnh.

Hầu hết gỗ tròn của Niu Di-lân được xuất khẩu sang Trung Quốc.

Tuy nhiên, việc tăng giá cho thấy nhu cầu tăng mạnh nhập khẩu của Trung Quốc, do hàng tồn kho ở Trung Quốc đang giảm và trị giá xuất khẩu có thể tăng mạnh khi thu hoạch gỗ tròn tăng trở lại.

TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU GỖ VÀ SẢN PHẨM GỖ

Theo ước tính, xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ trong tháng 5/2020 đạt 750 triệu USD, giảm 17,4% so với tháng 5/2019. Trong đó xuất khẩu sản phẩm gỗ ước đạt 500 triệu USD, giảm 20,5% so với tháng 5/2019. Trong 5 tháng đầu năm 2020, xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ ước đạt 4 tỷ USD, tăng nhẹ so với cùng kỳ năm 2019. Trong đó xuất khẩu sản phẩm gỗ trong 5 tháng đầu năm 2020 ước đạt 2,8 tỷ USD, giảm 2,9% so với cùng kỳ năm 2020.

Theo tính toán từ số liệu thống kê của Tổng cục Hải quan, 4 tháng đầu năm 2020, đồ nội thất bằng gỗ là mặt hàng xuất khẩu chính trong cơ cấu mặt hàng gỗ và sản phẩm gỗ xuất khẩu. Mặc dù tốc độ tăng trưởng xuất khẩu đồ nội thất bằng gỗ trong 4 tháng đầu năm 2020 chỉ đạt 5,6%, giảm so với mức tăng 21,1% trong 4 tháng đầu năm 2019, nhưng so với nhiều ngành hàng trong bối cảnh dịch Covid-19 bùng phát mạnh, thì xuất khẩu mặt hàng này vẫn khả quan. Trong cơ cấu mặt

hàng đồ nội thất bằng gỗ xuất khẩu chỉ có mặt hàng đồ nội thất phòng ngủ và đồ nội thất văn phòng giảm mạnh nhất. Đáng chú ý, xuất khẩu đồ nội thất nhà bếp đạt 173,2 triệu USD trong 4 tháng đầu năm 2020, tăng 81,2% so với cùng kỳ năm 2019.

Ngoài ra, trong 4 tháng đầu năm 2020 xuất khẩu một số mặt hàng tăng như: Dăm gỗ đạt 601 triệu USD, tăng 9,9% so với cùng kỳ năm 2019. Gỗ, ván và ván sàn đạt 414 triệu USD, tăng 19,8%; cửa gỗ đạt 10,4 triệu USD, tăng 5,9%; đồ gỗ mỹ nghệ đạt 7,2 triệu USD, tăng 36,3%...

Việc kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 trong bối cảnh các đối thủ cạnh tranh của Việt Nam trong khối ASEAN, EU và Hoa Kỳ phải dừng hoạt động sản xuất, điều này hỗ trợ cho doanh nghiệp ngành gỗ rất nhiều trong việc khôi phục sản xuất, đón đầu cơ hội khi dịch Covid-19 được kiểm soát trên thế giới.

Mặt hàng gỗ và sản phẩm gỗ xuất khẩu tháng 4 và 4 tháng đầu năm 2020

Thị trường	Tháng 4/2020 (Nghìn USD)	So với tháng 4/2019 (%)	4 tháng năm 2020 (Nghìn USD)	So với 4 tháng năm 2019 (%)	Tỷ trọng 4 tháng (%)	
					Năm 2020	Năm 2019
Tổng	697.054	-18,7	3.294.541	5,1	100,0	100,0
Đồ nội thất bằng gỗ	382.414	-26,9	2.036.685	3,1	61,8	63,0
Đồ nội thất phòng khách và phòng ăn	136.903	-17,0	674.724	8,3	20,5	19,9
Ghế khung gỗ	95.975	-33,8	585.171	4,2	17,8	17,9
Đồ nội thất phòng ngủ	80.477	-47,8	502.068	-13,0	15,2	18,4
Đồ nội thất nhà bếp	49.311	84,7	173.246	81,2	5,3	3,0
Đồ nội thất văn phòng	19.748	-38,3	101.476	-13,8	3,1	3,8
Dăm gỗ	155.251	-11,4	601.028	9,9	18,2	17,4
Gỗ, ván và ván sàn	108.088	14,3	414.139	19,8	12,6	11,0
Cửa gỗ	3.058	-4,8	10.392	5,9	0,3	0,3
Đồ gỗ mỹ nghệ	1.621	6,6	7.247	36,3	0,2	0,2
Khung gương	146	-90,5	1.035	-83,2	0,0	0,2
Loại khác	46.476	-20,6	224.015	-9,3	6,8	7,9

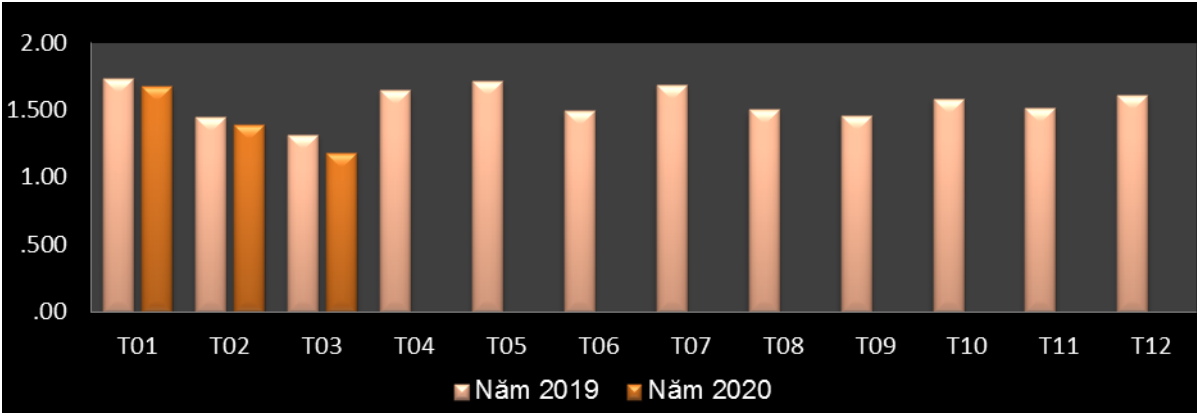
Nguồn: Tính toán theo số liệu từ Tổng cục Hải quan

DUNG LƯỢNG THỊ TRƯỜNG NHẬP KHẨU ĐỒ NỘI THẤT BẰNG GỖ HOA KỲ VÀ THỊ PHẦN CỦA VIỆT NAM

Theo số liệu từ Ủy ban Thương mại Quốc tế Hoa Kỳ, trị giá nhập khẩu đồ nội thất bằng gỗ của Hoa Kỳ trong tháng 3/2020 đạt 1,18 tỷ USD, giảm 9,9% so với tháng 3/2019. Trong 3 tháng đầu năm 2020, nhập khẩu đồ nội thất bằng gỗ của Hoa Kỳ đạt 4,25 tỷ USD, giảm 5,5% so với cùng kỳ năm 2019. Do ảnh hưởng

từ dịch Covid-19, tại Hoa Kỳ nhiều hoạt động kinh doanh tạm dừng, tỷ lệ thất nghiệp tăng cao khiến nhu cầu nhập khẩu hàng hóa giảm và đồ nội thất bằng gỗ là một trong những mặt hàng chịu ảnh hưởng lớn từ tác động của dịch Covid – 19. Vì vậy, nhu cầu nhập khẩu đồ nội thất bằng gỗ tại Hoa Kỳ đang có xu hướng giảm.

Hoa Kỳ nhập khẩu đồ nội thất bằng gỗ qua các tháng năm 2019 - 2020  
(ĐVT: Tỷ USD)



Nguồn: Ủy Ban Thương mại Quốc tế Hoa Kỳ

Thị trường nhập khẩu:

Mặc dù nhập khẩu đồ nội thất bằng gỗ của Hoa Kỳ liên tục giảm trong 3 tháng qua, nhưng nhập khẩu từ Việt Nam tăng mạnh, trị giá nhập khẩu từ Việt Nam đạt 1,53 tỷ USD, tăng 34% so với cùng kỳ năm 2019. Tỷ trọng nhập khẩu đạt 35,9%, tăng 10,6 điểm phần trăm so với cùng kỳ năm 2019. Hoa Kỳ tăng mạnh tỷ trọng nhập khẩu đồ nội thất bằng gỗ từ Việt Nam bù đắp cho mức giảm mạnh từ thị trường Trung Quốc, bởi căng thẳng thương mại giữa Hoa Kỳ và Trung Quốc vẫn còn kéo dài.

Với nhu cầu nhập khẩu đồ nội thất bằng gỗ hơn 2 tỷ USD/năm Hoa Kỳ luôn là thị trường tiềm năng đối với ngành công nghiệp

đồ nội thất bằng gỗ trên toàn cầu, trong đó có Việt Nam. Các sản phẩm đồ nội thất bằng gỗ của Việt Nam được người tiêu dùng Hoa Kỳ ngày càng ưa chuộng, đây là lần đầu tiên trong nhiều năm qua, Việt Nam vượt thị trường Trung Quốc trở thành thị trường cung cấp đồ nội thất bằng gỗ lớn nhất cho Hoa Kỳ trong 3 tháng đầu năm 2020.

Đáng chú ý, tính đến ngày 21/5/2020 toàn bộ 50 bang của nước Mỹ đã mở cửa trở lại ở các mức độ khác nhau sau một thời gian dài đóng cửa vì dịch Covid-19, đây là tin tốt đối với nhiều doanh nghiệp xuất khẩu. Tuy nhiên, nếu dịch Covid-19 được kiểm soát tại Hoa Kỳ thì nhu cầu nhập khẩu đồ nội thất

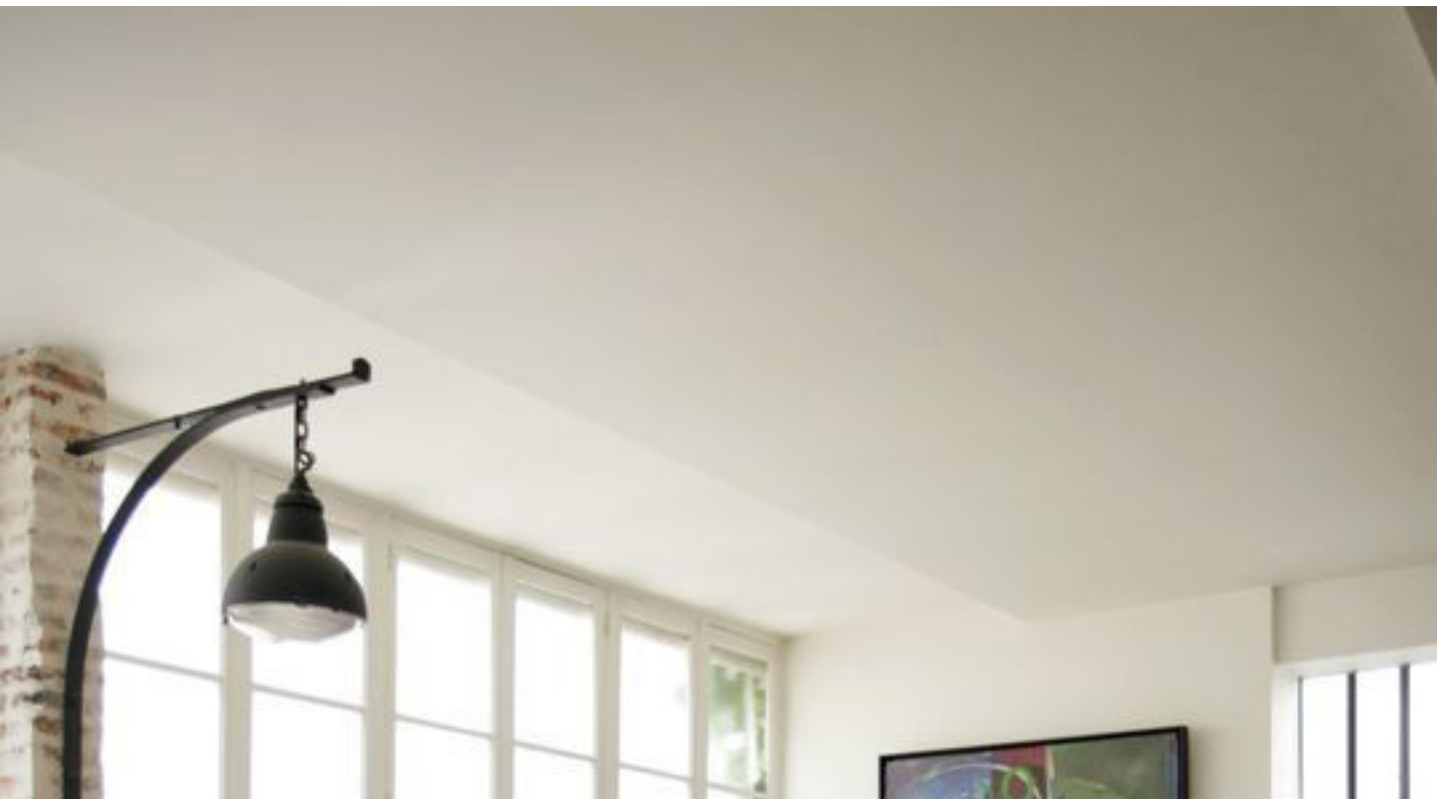
bằng gỗ cũng sẽ phục hồi nhưng phải mất một thời gian sau những thiệt hại kinh tế mà đại dịch Covid-19 gây ra. Điều này khiến nhu cầu nhập khẩu đối với các mặt hàng không thiết yếu chậm lại.

Ngoài ra, trong 3 tháng đầu năm 2020 Hoa Kỳ còn tăng mạnh nhập khẩu đồ nội thất bằng gỗ từ thị trường Ma-lai-xi-a đạt 330,96 triệu USD, tăng 61,4% so với cùng kỳ năm 2019; thị trường Thái Lan đạt 54,77 triệu USD, tăng 92,4% so với cùng kỳ năm 2019.

**Hoa Kỳ nhập khẩu đồ nội thất bằng gỗ từ 10 thị trường chính tháng 3 và 3 tháng đầu năm 2020**

Thị trường	Tháng 3/2020 (Nghìn USD)	So với tháng 3/2019 (%)	3 tháng năm 2020 (Nghìn USD)	So với 3 tháng năm 2019 (%)	Tỷ trọng 3 tháng (%)	
					Năm 2020	Năm 2019
<b>Tổng</b>	<b>1.184.262</b>	<b>-9,9</b>	<b>4.252.455</b>	<b>-5,5</b>	<b>100,0</b>	<b>100,0</b>
Việt Nam	411.900	25,3	1.527.187	34,0	35,9	25,3
Trung Quốc	115.192	-72,3	854.075	-51,4	20,1	39,1
Ca-na-đa	112.814	-6,9	335.127	-1,0	7,9	7,5
Ma-lai-xi-a	108.897	62,9	330.959	61,4	7,8	4,6
Mê-hi-cô	90.496	6,4	273.894	11,6	6,4	5,5
In-đô-nê-xi-a	77.437	29,6	203.654	21,9	4,8	3,7
Ý	58.881	-3,2	160.682	-2,5	3,8	3,7
Ấn Độ	31.760	13,2	92.447	27,4	2,2	1,6
Ba Lan	22.955	-5,9	66.977	5,4	1,6	1,4
Thái Lan	20.095	76,8	54.766	92,4	1,3	0,6
Thị trường khác	133.835	18,3	352.687	12,1	8,3	7,0

*Nguồn: Tính toán từ số liệu Ủy Ban Thương mại Quốc tế Hoa Kỳ*





### Mặt hàng nhập khẩu

Các mặt hàng đồ nội bằng gỗ Hoa Kỳ nhập khẩu trong 3 tháng đầu năm 2020 đều có trị giá giảm, trừ mặt hàng đồ nội thất phòng ngủ (mã HS 940350). Trị giá nhập khẩu đồ nội thất phòng ngủ đạt 887,9 triệu USD, tăng 0,4% so với cùng kỳ năm 2019. Hoa Kỳ nhập khẩu đồ nội thất phòng ngủ từ thị trường Việt Nam với trị giá lớn nhất, đạt 432,3 triệu USD, giảm 2,4% so với cùng kỳ năm 2019. Tiếp theo là thị trường Ma-lai-xi-a đạt 131,1 triệu USD, tăng 5,4%; Trung Quốc đạt 51,4 triệu USD, giảm 16%; In-đô-nê-xi-a đạt 50,7 triệu USD, tăng 21,4%...

Mặt hàng đồ nội thất nhà bếp (mã HS 940340) Hoa Kỳ nhập khẩu giảm mạnh nhất, trong 3 tháng đầu năm 2020 đạt 377,6 triệu USD, giảm 16,4% so với cùng kỳ năm 2019. Hoa Kỳ giảm mạnh nhập khẩu từ thị trường Trung Quốc, đạt 27 triệu USD, giảm 90,5% so với cùng kỳ năm 2019. Ma-lai-xi-a, Ca-na-đa và Việt Nam là những thị trường cung cấp chính mặt hàng đồ nội thất nhà bếp cho Hoa Kỳ trong 3 tháng đầu năm 2020. Trong đó, Hoa Kỳ nhập khẩu từ Ma-lai-xi-a đạt 83,3 triệu USD, tăng 2.230%; Ca-na-đa đạt 79,85 triệu USD, tăng 4% và Việt Nam đạt 68,5 triệu USD, tăng 499% so với cùng kỳ năm 2019.

### Nhập khẩu đồ nội thất bằng gỗ của Hoa Kỳ theo chủng loại trong 3 tháng đầu năm 2020

Chủng loại (Mã HS)	Tháng 3/2020 (Nghìn USD)	So với tháng 3/2019 (%)	3 tháng năm 2020 (Nghìn USD)	So với 3 tháng năm 2019 (%)	Tỷ trọng 3 tháng (%)	
					Năm 2020	Năm 2019
<b>Tổng</b>	<b>1.184.262</b>	<b>-9,9</b>	<b>4.252.455</b>	<b>-5,5</b>	<b>100,0</b>	<b>100,0</b>
940360	374.273	-9,3	1.357.654	-2,3	31,9	30,9
940161 + 940169	354.286	-21,1	1.435.923	-7,8	33,8	34,6
940350	270.901	4,1	887.895	0,4	20,9	19,7
940340	124.565	-2,1	377.551	-16,4	8,9	10,0
940330	60.238	-8,2	193.432	-9,6	4,5	4,8

*Nguồn: Tính toán từ số liệu Ủy Ban Thương mại Quốc tế Hoa Kỳ*

*Ghi chú: Mã HS 940360 (đồ nội thất phòng khách và phòng ăn); 940161+940169 (ghế khung gỗ); 940350 (đồ nội thất phòng ngủ); 940340 (đồ nội thất nhà bếp); 940330 (đồ nội thất văn phòng).*